TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HNGĐ-PT
Ngày 20-4-2018
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Chiến
Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đồng Chung
Ông Lương Đức Dương

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Quốc Vụ -Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Hữu Cần - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2018/TLPT-HNGĐ, ngày 25 tháng 01 năm 2018 về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*".

Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 11/2017/HNGĐ-ST ngày 28 - 12 - 2017 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Nông bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 02/2018/QĐPT-HNGĐ, ngày 12 tháng 3 năm 2018, giữa:

***1. Nguyên đơn*:** Chị Nguyễn Thị Ngọc L; địa chỉ: Tổ 7, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đăk Nông - Có mặt.

***2. Bị đơn*:** Ông Hồ Văn Q; địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam - Có mặt.

3. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: *Ông Trần Trọng H - Luật sư của Văn phòng Luật sư CT thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đăk Lắk* - Có mặt.

***4 Người kháng cáo*:** Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc L:

Chị L và anh Q kết hôn năm 2009 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam. Sau đó anh chị chuyển vào sinh sống tại tổ 7, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đăk Nông. Thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc, tuy nhiên mâu thuẫn phát sinh từ năm 2011, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, anh Q không còn quan tâm, chăm sóc gia đình, vợ chồng thường xuyên cãi vã, anh Q còn đánh đập chị. Tình cảm vợ chồng rạn nứt, nhiều lần Chị L cho anh Q cơ hội thay đổi nhưng không được, đến nay chị nhận thấy tình cảm yêu thương nhau không còn, vợ chồng không có sự tôn trọng lẫn nhau vì vậy Chị L giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Q.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung, cháu Hồ Nguyễn Như Q, sinh ngày 17-11-2009 và cháu Hồ Quang K, sinh ngày 30-8-2011. Chị L có nguyện vọng được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu đến tuổi trưởng thành, chị không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo lời trình bày của bị đơn anh Hồ Văn Q:

Anh Q công nhận mối quan hệ hôn nhân của anh và Chị L giống nội dung mà Chị L đã trình bày. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hành phúc, bản thân anh luôn cố gắng để chăm sóc vợ con mình. Tuy nhiên, đến khoảng tháng 4 năm 2017 anh Q nhận thấy Chị L có nhiều mệt mỏi, chị muốn vợ chồng tạm sống xa nhau một thời gian để suy nghĩ vì nợ nần và áp lực công việc. Anh cũng nhận thấy sau khi kết hôn được vài năm thì vợ chồng không còn yêu thương nhau như trước, vì vậy anh cũng đồng ý đi làm ăn xa một thời gian để chị có thời gian suy nghĩ về tình cảm của vợ chồng. Nhưng anh nhận thấy tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách và có nhiều rạng nứt. Sau khi Chị L khởi kiện ra Tòa án, anh cũng đã cố gắng hòa giải đoàn tụ với Chị L nhưng Chị L cương quyết ly hôn. Anh cho rằng tình cảm vợ chồng, hạnh phúc gia đình phải do cả hai cùng cố gắng chia sẻ, vun đắp. Nhưng Chị L cương quyết ly hôn, anh đồng ý ly hôn với Chị L.

Về con chung: Anh Q công nhận anh chị có 02 con chung như Chị L đã trình bày. Anh tôn trọng quyết định của cháu Hồ Nguyễn Như Q có nguyện vọng được ở với Chị L , tuy nhiên anh có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Hồ Quang K, sinh ngày 30-8-2011 đến tuổi trưởng thành.

Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 11/2017/HNGĐ-ST ngày 28 - 12 - 2017 của Tòa án nhân dân huyện K quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng Điều 55, Điều 81, Điều 82,

Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc L và anh Hồ Văn Q.

Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Ngọc L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hồ Nguyễn Như Q, sinh ngày 17-11-2009 đến tuổi trưởng thành; anh Hồ Văn Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hồ Quang K, sinh ngày 30-8-2011 đến tuổi trưởng thành.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 11-01-2018 chị Nguyễn Thị Ngọc L kháng cáo với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết cho chị được nuôi dưỡng cháu Hồ Quang K và không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng cho cháu K.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Hồ Văn Q và chị Nguyễn Thị Ngọc L thống nhất thoả thuận cụ thể như sau:

Anh Hồ Văn Q đồng ý giao 02 con chung là cháu Hồ Nguyễn Như Q sinh ngày 17-11-2009 và cháu Hồ Quang K sinh ngày 30-8-2011 cho chị Nguyễn Thị Ngọc L trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến 18 tuổi.

Chị L không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con; anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở. Chị L cam kết hàng năm sẽ đưa 02 cháu về thăm cha, ông bà nội vào dịp hè và tết nguyên đán. Trong trường hợp bất khả kháng Chị L không thể trực tiếp đưa 02 cháu về được thì phải báo cho anh Q biết. Nếu Chị L không thực hiện đúng như cam kết nêu trên thì anh Q có quyền yêu cầu Toà án giải quyết thay đổi việc nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông phát biểu quan điểm:

Đơn kháng cáo của chị Nguyễn Thị Ngọc L làm trong hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm là đúng pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm đều tuân thủ đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Nhận thấy thoả thuận của các đương sự tại phiên toà là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái với đạo đức xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 300; khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, sửa Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 11/2017/HNGĐ-

ST ngày 28-12-2017 của Toà án nhân dân huyện K đúng như thoả thuận của các đương sự tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Đơn kháng cáo của chị Nguyễn Thị Ngọc L nộp trong hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét thấy tại phiên toà phúc thẩm anh Hồ Văn Q và chị Nguyễn Thị Ngọc L đã thoả thuận được với nhau về phần nuôi con chung mà Chị L đã kháng cáo. Việc thoả thuận trên của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái với đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận và căn cứ Điều 300; khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, sửa bản án sơ thẩm công nhận sự thoả thuận của các đương sự.

[3]. Về án phí phúc thẩm: Chị Nguyễn Thị Ngọc L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm, được trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm chị Nguyễn Thị Ngọc L đã nộp theo biên lai số 0000143 ngày 11-01-2018 tại Chi cục thi hành án dân sự K, tỉnh Đắk Nông.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300; khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

1. Sửa Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 11/2017/HNGĐ-ST ngày 28 - 12 - 2017 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đăk Nông, công nhận sự thoả thuận của anh Hồ Văn Q và chị Nguyễn Thị Ngọc L về phần nuôi con chung, cụ thể như sau:

Anh Hồ Văn Q và chị Nguyễn Thị Ngọc L thống nhất thoả thuận giao 02 con chung là cháu Hồ Nguyễn Như Q sinh ngày 17-11-2009 và cháu Hồ Quang K sinh ngày 30-8-2011 cho chị Nguyễn Thị Ngọc L trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến 18 tuổi.

Chị L không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con; anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở. Chị L cam kết hàng năm sẽ đưa 02 cháu về thăm cha, ông bà nội vào dịp hè và tết nguyên đán. Trong trường hợp bất khả kháng Chị L không thể trực tiếp đưa 02 cháu về được thì phải báo cho anh Q biết. Nếu Chị L không thực hiện đúng như cam kết nêu trên thì anh Q có quyền yêu cầu Toà án giải quyết thay đổi việc nuôi con.

2. Về án phí phúc thẩm: Chị Nguyễn Thị Ngọc L phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm, được trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 0000143 ngày 11-01-2018 tại Chi cục thi hành án dân sự K, tỉnh Đắk Nông.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4**.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, THCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Chiến